

**BÁO CÁO**

**Tình hình quản trị Công ty  
(6 tháng đầu năm 2022)**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ VÀ THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ
- Địa chỉ trụ sở chính: *Khu đô thị mới Vạn Tường, xã Bình Trị, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam*
- Điện thoại: 0255 3612468 Fax: 0255 3612469
- Email: vanthu@pvbuilding.com.vn
- Vốn điều lệ: 175.222.840.000 đồng
- Mã chứng khoán: PBT
- Mô hình quản trị Công ty:
  - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.
  - Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (6 tháng đầu năm 2022):**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-PVBLD	14/04/2022	Thông qua: (1) Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021; (2) Kế hoạch SXKD năm 2022; (3) Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; (4) Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát; (5) Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán; (6) Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

## II. Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2022):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Thời gian là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà Hà Thị Hoa	Thành viên HĐQT	23/04/2018	-
2	Ông Phạm Tuấn Anh	Chủ tịch HĐQT	28/04/2021	-
3	Ông Trần Xuân Thu	Thành viên HĐQT	28/04/2021	-
4	Ông Lê Xuân Sơn	Thành viên HĐQT	28/04/2021	-

### 2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Tuấn Anh	4/4	100%	-
2	Ông Trần Xuân Thu	4/4	100%	-
3	Ông Lê Xuân Sơn	4/4	100%	-
4	Bà Hà Thị Hoa	3/4	75%	Ôm

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị nội bộ, HĐQT thực hiện giám sát định kỳ và thường xuyên đối với Giám đốc Công ty và Ban điều hành thông qua các báo cáo tại các cuộc họp HĐQT về các công tác lập chiến lược, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Trên cơ sở các báo cáo của Ban điều hành, HĐQT kịp thời đưa ra những chỉ đạo, định hướng và hỗ trợ kịp thời cho Ban điều hành thông qua việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tổ chức bộ máy và các vấn đề quan trọng khác thuộc thẩm quyền của HĐQT, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và các Quy chế hoạt động của Công ty.

HĐQT phối hợp với BKS xem xét các báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty.

HĐQT duy trì chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về tình hình kinh doanh và điều hành Công ty nhằm đưa ra chỉ đạo kịp thời đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

HĐQT giám sát việc thực hiện công bố thông tin nhằm đảm bảo quyền và lợi ích của cổ đông, đảm bảo tính minh bạch trong công tác quản trị Công ty.

4. Hoạt động của các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): *Không có*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2022):

#### 5.1 Nghị quyết

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
1	01/NQ-HĐQT-PVBLD	25/01/2022	Tạm thời chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty PVBLD	
2	02/NQ-HĐQT-PVBLD	31/5/2022	Trả cổ tức bằng tiền năm 2021	

#### 5.2 Quyết định

STT	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỈ LỆ THÔNG QUA
1	01/QĐ-HĐQT-PVBLD	12/01/2022	Ủy quyền điều hành HĐQT Công ty	100%
2	02/QĐ-HĐQT-PVBLD	25/01/2022	Chi lương bổ sung cho Người quản lý Công ty nhân dịp Tết Âm lịch năm 2022	100%
3	03/QĐ-HĐQT-PVBLD	18/02/2022	Ủy quyền điều hành HĐQT Công ty	100%
4	04/QĐ-HĐQT-PVBLD	07/3/2022	Thành lập Ban Tổ chức và các Tiêu ban phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí	100%

STT	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỈ LỆ THÔNG QUA
5	05/QĐ-HĐQT-PVBLD	31/3/2022	Phân phối Quỹ lương, Thù lao thực hiện năm 2021 cho Người quản lý Công ty	
6	06/QĐ-HĐQT-PVBLD	20/4/2022	Ủy quyền điều hành HĐQT Công ty	
7	07/QĐ-HĐQT-PVBLD	20/4/2022	Chi thưởng hoàn thành nhiệm vụ năm 2021 cho Người quản lý Công ty	
8	09/QĐ-HĐQT-PVBLD	06/5/2022	Phê duyệt chi tiết kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của PVBLD	
9	10/QĐ-HĐQT-PVBLD	06/5/2022	Ủy quyền điều hành HĐQT Công ty	
10	11/QĐ-HĐQT-PVBLD	23/5/2022	Phê duyệt kế hoạch sử dụng Quỹ khen thưởng và Quỹ Phúc lợi tập thể năm 2022 của PVBLD	
11	12/QĐ-HĐQT-PVBLD	23/5/2022	Phê duyệt kế hoạch sử dụng Quỹ tiền lương năm 2022 của PVBLD	
12	13/QĐ-HĐQT-PVBLD	08/6/2022	Ủy quyền điều hành HĐQT Công ty	
13	14/QĐ-HĐQT-PVBLD	08/6/2022	Xếp lương cho Bà Phạm Thanh Thảo	

### III. Ban kiểm soát (6 tháng đầu năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

49  
TY  
AN  
GMA  
HI  
QUAN

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Ngày miễn nhiệm	Trình độ chuyên môn
1	Bà Đỗ Thị Phương Thúy	Trưởng Ban	23/04/2018	-	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng
2	Ông Phan Bá Công	Thành viên	28/04/2021	-	Cử nhân Kiểm toán
3	Bà Phạm Thanh Thảo	Thành viên	28/04/2021	-	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Đỗ Thị Phương Thúy	6/6	100%	100%	
2	Ông Phan Bá Công	6/6	100%	100%	
3	Bà Phạm Thanh Thảo	6/6	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông:

- BKS thực hiện hoạt động giám sát đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty, bao gồm các công việc:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị; kiểm tra, thẩm định Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành;

- Thực hiện công tác kiểm tra, soát xét định kỳ tại Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty trong năm 2021;

- Thẩm định Báo cáo tài chính, kiểm tra và đánh giá tình hình thực hiện so với kế hoạch hàng tháng/ quý/ năm;

- Giám sát tình hình thực hiện nghĩa vụ của Công ty đối với người lao động, nghĩa vụ báo cáo và nộp ngân sách nhà nước, nghĩa vụ về công bố thông tin;

- Thực hiện các hoạt động khác theo quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của BKS.



4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Việc phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác được thực hiện bằng hình thức trao đổi trực tiếp và văn bản, dựa trên nguyên tắc minh bạch, rõ ràng và tuân thủ các quy định. HĐQT, Ban điều hành đã quan tâm, tạo điều kiện cho BKS thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát tại Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS: *không có*

#### IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Trần Xuân Thu	04/06/1980	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	08/08/2019
2	Ông Huỳnh Việt Cường	25/01/1979	Thạc sỹ Tài chính ngân hàng	16/7/2021
3	Ông Huỳnh Trịnh Văn	01/10/1983	Thạc sỹ Quản lý kinh tế	16/7/2021

#### V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Nguyễn Tấn Phát	28/03/1991	Thạc sỹ Kế toán	16/7/2021 (Phụ trách kế toán)

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc, Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty và các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

1. Bà Đỗ Thị Phương Thúy – Trưởng ban kiểm soát tham gia khóa đào tạo về “Xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ chuyên nghiệp để ngăn ngừa rủi ro cho doanh nghiệp”.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty (6 tháng đầu năm 2022):**

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: *Đính kèm.*

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Đính kèm.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có.*

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: *Không có.*

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: *Không có.*

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: *Không có.*

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (6 tháng đầu năm 2022):**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Đính kèm.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Đính kèm.*

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không có.***

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban điều hành;
- Người PTQT Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

*[Handwritten signature]*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Tuấn Anh**

42  
ÔNG  
Ổ PH  
NH  
HƯ  
ẤU  
N T.

## DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ VÀ THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ

(Kèm theo Báo cáo số: 03/BC-HĐQT-PVBLD ngày 20/7/2022)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Công ty cổ phần Hóa Bình Sơn (BSR)			- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Đại lộ Hùng Vương, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	28/3/2009			Công ty mẹ
2	Ông Bùi Ngọc Dương			036075000147, 30/9/2014, Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	41 ngõ 182 Bạch Đằng, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Tp Hà Nội.	29/12/2021			Người đại diện theo pháp luật của Công ty mẹ
3	Ông Phạm Tuấn Anh		Chủ tịch HĐQT	212132292, 11/08/2014, CA Quảng Ngãi	Khu dân cư số 1, Xã Tịnh Ấn Tây, Tp. Quảng Ngãi	28/04/2021			Người nội bộ
4	Ông Lê Xuân Sơn		Thành viên HĐQT	03107600607, 01/03/2018, CCS ĐKQL CT và DLQG về DC	P205 Tập thể G1 Trung Tự, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, TP Hà Nội	28/04/2021			Người nội bộ



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
5	Ông Trần Xuân Thu		Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty	51080013221, 27/12/2021, Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	P.Trương Quang Trọng, TP Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi	08/08/2019/ 28/04/2021			Người nội bộ
6	Bà Hà Thị Hoa		Thành viên HĐQT	121538736, 01/03/2002, CA Bắc Giang	Phường Trần Phú - TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	28/04/2021			Người nội bộ
7	Bà Đỗ Thị Phương Thúy		Trưởng Ban kiểm soát	212880574, 25/10/2017, CA Quảng Ngãi	Xã Hành Trung, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi	23/04/2018			Người nội bộ
8	Ông Phan Bá Công		Thành viên Ban kiểm soát	071050874, 23/01/2015, CA Tuyên Quang	P.Tân Quang, Tp Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	28/04/2021			Người nội bộ
9	Bà Phạm Thanh Thảo		Thành viên Ban kiểm soát	212559681, 20/09/2019, CA Quảng Ngãi	Tổ 2, P.Nguyễn Nghiêm, TP.Quảng Ngãi	28/04/2021			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
10	Ông Huỳnh Việt Cường		Phó Giám đốc	212055075, 25/8/2009, CA Quảng Ngãi	Phường Trần Phú, TP Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi.	16/7/2021		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
11	Ông Huỳnh Trịnh Văn		Phó Giám đốc	212166290, 27/02/2007, CA Quảng Ngãi	182 Nguyễn Nghiêm, Phường Nghĩa Chánh, TP Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi.	16/7/2021		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
12	Ông Nguyễn Tấn Phát		Phụ trách Kế toán	205540205, 30/01/2018, CA Quảng Nam	Phường Tân Thạnh, TP Tam Kỳ, Tỉnh Quảng Nam	16/7/2021			Người nội bộ
13	Ông Lê Xuân Huy		Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin	211235885, 23/5/2017, CA Quảng Ngãi	Xã Tịnh Long, thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi	21/10/2019			Người nội bộ

**GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY**  
(Kèm theo Báo cáo số: 03/BC-HĐQT-PVBLD ngày 20/7/2022)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
<b>I</b>	<b>TCHC</b>							
1	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	14/6/2022	02/HĐQT-PVBLD	Thuê dịch vụ bên ngoài thực hiện công việc rửa chai, vệ sinh dụng cụ phân tích tại phòng thử nghiệm và thu gom mẫu từ các phân xưởng về phòng thử nghiệm của Ban Quản lý Chất lượng 3 năm 2022-2025 theo Đơn hàng số 25/21-3346/ĐE-QLCL-Q - Thời gian thực hiện: 36 tháng - Tổng giá trị Giao dịch: 2.702.842.560	Hiệu lực Hợp đồng đến 01/8/2025
<b>II</b>	<b>Dịch vụ</b>							
2	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	21/12/2021	-	Thuê dịch vụ quản lý Khu nhà ở Vạn Tường theo Đơn hàng số 245/ĐH-VP/ĐHĐC-VP-A - Thời gian thực hiện: 36 tháng; - Tổng giá trị giao dịch: 34.218.755.446 đồng	Hiệu lực Hợp đồng đến 31/12/2024
3	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	28/02/2022	-	Cung cấp dịch vụ giặt là cho CBCNV làm việc tại NMLD Dung Quất theo Đơn hàng số 560/21-2646/ĐH-ATMT-F. - Thời gian thực hiện: 36 tháng; - Tổng giá trị giao dịch: 19.543.594.950 đồng	Hiệu lực Hợp đồng đến 28/02/2024

11/20/2022 2:49:11

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
4	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	22/11/2021		Thuê dịch vụ xử lý côn trùng và động vật gây hại tại các hạng mục công trình thuộc quản lý của BSR theo Đơn hàng 409/21-2415/ĐH-ATMT-E - Thời gian thực hiện: 24 tháng; - Tổng giá trị giao dịch: 4.477.099.155 đồng	Hiệu lực Hợp đồng đến 31/12/2023
5	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	18/12/2021		Thuê dịch vụ xử lý côn trùng và động vật gây hại tại khu tập thể Vạn Tường, khu hành chính Building A, A1, Căn tin, Nhà thay ĐHLĐ, Chốt bảo vệ công A1, A2, Trụ sở 208 Hùng Vương và dịch vụ cung cấp xe đẩy phục vụ CBCNV đi lại trong Nhà máy năm 2022 đến 2024 theo ĐH số 242/21-2213/ĐH-VP/ĐHĐC-VP-A - Thời gian thực hiện: 36 tháng; - Tổng giá trị giao dịch: 4.842.097.366 đồng	Hiệu lực Hợp đồng đến 31/12/2024
6	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	28/01/2022		Thuê dịch vụ khử khuẩn xe ô tô, khu nhà ở, phòng làm việc nhằm phòng chống covid 19 trong tình hình mới đầu năm 2022 theo Đơn hàng số 429/21-3449/ĐH-VP-A. - Thời gian thực hiện: 3 tháng - 313.701.300 đồng	Hiệu lực Hợp đồng đến 28/04/2022

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHQĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
7	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	03/12/2021		Hợp đồng số 776-2021/HĐ/BSR-PVBLD ngày 03/12/2021 được ký kết giữa Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn với Công ty cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí về việc thuê bãi giữ xe máy tại Khu tập thể Đê bao từ ngày 01/01/2022 đến 31/12/2024 theo Đơn hàng số 302/21-2504/ĐH-VP-A - Thời gian thực hiện: 36 tháng; - Tổng giá trị giao dịch: 2.495.478.546 đồng	Hiệu lực Hợp đồng đến 31/12/2024
<b>III Kinh doanh</b>								
8	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	21/12/2017		Mua bán sản phẩm Polypropylene Dung Quất: - Thời gian thực hiện Hợp đồng 36 tháng và gia hạn theo Phụ lục Hợp đồng 12 tháng. - Tổng sản lượng: <b>2.200 Tấn</b>	Hiệu lực phụ lục Hợp đồng đến 31/12/2022
9	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	31/01/2022		Cung cấp Pallet để sử dụng tại phân xưởng PP: - Số lượng giao hàng: <b>130.000 cái</b> - Tổng giá trị: <b>48.527.050.000 VNĐ</b>	Giao đủ số lượng đến 28/02/2023

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
10	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	01/01/2022		Hợp đồng cho thuê xe và lái xe phục vụ QLDH: - Thời gian thực hiện: 12 tháng - Tổng giá trị: <b>15.339.910.814 VND</b>	Hiệu lực phụ lục Hợp đồng đến 31/12/2022
11	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	01/01/2022		Hợp đồng cho thuê xe và lái xe phục vụ SXKD: - Thời gian thực hiện: 12 tháng - Tổng giá trị: <b>17.179.877.671 VND</b>	Hiệu lực phụ lục Hợp đồng đến 31/12/2022
12	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	08/11/2021		Hợp đồng cho thuê dịch vụ lái xe và vận hành các xe chữa cháy, xe môi trường, xe cứu thương phục vụ công tác ứng phó sự cố tại nhà máy Lọc dầu Dung Quất: - Thời gian thực hiện: 32 tháng - Tổng giá trị: <b>3.375.680.000 VND.</b>	Hiệu lực phụ lục Hợp đồng đến 31/12/2022
13	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	05/03/2022		Hợp đồng cung cấp bao đóng gói hạt nhựa Polypropylene để sử dụng tại phân xưởng PP: - Thời gian thực hiện: 36 tháng - Tổng giá trị: <b>233.376.000.000 VND</b>	Hiệu lực phụ lục Hợp đồng đến 05/03/2025

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
14	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	11/03/2022	01/HĐQT-PVBLD	Hợp đồng Thuê xe bố trí đưa đón nhân sự nhà máy theo quy định phòng chống dịch đầu năm 2022. - Thời gian thực hiện: 03 tháng. - Tổng giá trị: 4.086.489.000 VNĐ	Hiệu lực hợp đồng đến 31/3/2022
15	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	03/2022	03/HĐQT-PVBLD	Hợp đồng cung cấp bao Jumbo để sử dụng tại các phân xưởng 15,39, PP: Thời gian thực hiện: 24 tháng - Tổng giá trị: <b>1.260.270.000 VNĐ</b>	Hiệu lực phụ lục Hợp đồng đến 03/2024

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ  
CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ VÀ THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ**

*(Kèm theo Báo cáo số: 05 /BC-HDQT-PVBLD ngày 20 / 7/2022)*

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (được uỷ quyền)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Ông Phạm Tuấn Anh</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>			<b>6.132.799</b> (được uỷ quyền)	<b>35</b>	
1.1	Huỳnh Thị Nhã Trang					0	0	Vợ
1.2	Phạm Trà Giang					0	0	Con đẻ
1.3	Phạm Quang Nghị					0	0	Con đẻ
1.4	Phạm Anh Kiệt					0	0	Con đẻ
1.5	Phạm Đình Khôi					0	0	Bố đẻ
1.6	Trần Thị Thanh Hào					0	0	Mẹ đẻ
1.7	Phạm Thị Minh Tú					0	0	Em ruột
1.8	Trần Thanh Trung					0	0	Em rể
1.9	Huỳnh Văn Thạch					0	0	Bố vợ
1.10	Nguyễn Thị Thu Ngọc					0	0	Mẹ vợ





STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2	<b>Ông Lê Xuân Sơn</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			<b>3.199.800</b> (được uỷ quyền)	<b>18,26</b>	
2.1	Vũ Thu Trà					0	0	Vợ
2.2	Lê Xuân Tuyền					0	0	Bố đẻ
2.3	Đỗ Thị Hồng					0	0	Mẹ đẻ
2.4	Lê Nguyễn Khôi					0	0	Con đẻ
2.5	Lê Nguyễn Thảo					0	0	Con đẻ
2.6	Lê Xuân Quyền					0	0	Anh ruột
2.7	Lê Xuân Phong					0	0	Anh ruột
2.8	Lê Thị Nguyễn					0	0	Em ruột
2.9	Nguyễn Thủy Dương					0	0	Chị dâu
2.10	Nguyễn Thị Thu Hà					0	0	Chị dâu
2.11	Hoàng Minh Đạo					0	0	Em rể
2.12	Vũ Văn Miên					0	0	Bố vợ
2.13	Trần Thị Út					0	0	Mẹ vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3	<b>Ông Trần Xuân Thu</b>		Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty			5.361.185 (sở hữu và được uỷ quyền)	30,59	
3.1	Nguyễn Thị Anh					500	0,003	Vợ
3.2	Trần Nhân Sâm					0	0	Bố đẻ
3.3	Nguyễn Thị Sâm					0	0	Mẹ đẻ
3.4	Nguyễn Phúc Sinh					0	0	Bố vợ
3.5	Trần Thị Đây					0	0	Mẹ vợ
3.6	Trần Xuân An Nhiên					0	0	Con đẻ
3.7	Trần Xuân Bách					0	0	Con đẻ
3.8	Trần Xuân Toàn					0	0	Anh ruột
3.9	Trần Xuân Trung					0	0	Anh ruột
3.10	Nguyễn Thị Thanh Nga					0	0	Chị dâu
3.11	Trương Thị Thu Thủy					0	0	Chị dâu
4	<b>Bà Hà Thị Hoa</b>		Thành viên HĐQT			1.367.600 (sở hữu và được uỷ quyền)	7,8	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.1	Hà Quang Vinh					0	0	Bố đẻ
4.2	Chu Thị Sâm					0	0	Mẹ đẻ
4.3	Đỗ Đình Thanh					200	0,001	Chồng
4.4	Đỗ Đình Nguyên Khang					0	0	Con đẻ
4.5	Đỗ Đình Nguyên Khôi					0	0	Con đẻ
4.6	Hà Quang Hồng					0	0	Anh ruột
4.7	Hà Quang Thiết					0	0	Anh ruột
4.8	Hà Quang Lâm					0	0	Anh ruột
4.9	Hà Ngọc Nam					0	0	Anh ruột
4.10	Hà Thị Nguyệt					0	0	Chị ruột
4.11	Đỗ Đình Xuân					0	0	Bố chồng
4.12	Phan Thị Ngoan					0	0	Mẹ chồng
4.13	Nguyễn Thị Thanh					0	0	Chị dâu
4.14	Phùng Thị Hiền					0	0	Chị dâu
4.15	Nguyễn Thị Kép					0	0	Chị dâu

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.16	Hoàng Thúy Yên					0	0	Chị dâu
4.17	Phạm Huy Hoàng					0	0	Anh rể
<b>5</b>	<b>Bà Đỗ Thị Phương Thúy</b>		<b>Trưởng Ban kiểm soát</b>			<b>300</b>	<b>0,002</b>	
5.1	Lương Hữu Khoa Luật		TP. Tổ chức – Hành chính			5.300	0,03	Chồng
5.2	Đỗ Văn Đức					200	0,001	Bố đẻ
5.3	Võ Thị Thanh Minh					200	0,001	Mẹ đẻ
5.4	Lương Hữu Tư					0	0	Bố chồng
5.5	Nguyễn Thị Trọng					0	0	Mẹ chồng
5.6	Lương Minh Châu					0	0	Con đẻ
5.7	Lương Thảo Linh					0	0	Con đẻ
5.8	Đỗ Quang Tháo					0	0	Em ruột
5.9	Bùi Hoài Nữ					0	0	Em dâu
<b>6</b>	<b>Ông Phan Bá Công</b>		<b>Thành viên Ban kiểm soát</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	
6.1	Phan Bá Tô					0	0	Bố đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.2	Nguyễn Thị Thịnh					0	0	Mẹ đẻ
6.3	Phan Bá Linh					0	0	Anh ruột
6.4	Lương Thị Yến Ngọc					0	0	Chị dâu
7	<b>Bà Phạm Thanh Thảo</b>		<b>Thành viên Ban kiểm soát</b>			500	<b>0,003</b>	
7.1	Phạm Văn Hoài					300	0,0017	Bố đẻ
7.2	Nguyễn Thị Minh Tâm					200	0,0011	Mẹ đẻ
7.3	Nguyễn Thanh Hùng					0	0	Bố chồng
7.4	Võ Thị Hào					0	0	Mẹ chồng
7.5	Nguyễn Trọng Hiệp					0	0	Chồng
7.6	Nguyễn Phạm Gia Huy					0	0	Con đẻ
7.7	Nguyễn Phạm Huy Hoàng					0	0	Con đẻ
7.8	Phạm Quang Minh					0	0	Em ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8	<b>Ông Huỳnh Việt Cường</b>		<b>Phó Giám đốc</b>			<b>71.050</b>	<b>0,4</b>	
8.1	Nguyễn Mỹ Tuyên					250	0,001	Vợ
8.2	Huỳnh Tấn Cán					0	0	Bố đẻ
8.3	Trần Thị Minh Nguyệt					0	0	Mẹ đẻ
8.4	Nguyễn Văn Tuyên					0	0	Bố vợ
8.5	Huỳnh Thị Mỹ Dung					0	0	Mẹ Vợ
8.6	Huỳnh Nhật Thành					0	0	Con đẻ
8.7	Huỳnh Nhật Nam					0	0	Con đẻ
8.8	Huỳnh Việt Hùng					0	0	Anh ruột
8.9	Đặng Thị Thanh Diệu					0	0	Chị dâu
9	<b>Ông Huỳnh Trịnh Văn</b>		<b>Phó Giám đốc</b>			<b>1.000</b>	<b>0,006</b>	
9.1	Nguyễn Thị Lan Anh					1 000	0,006	Vợ
9.2	Huỳnh Hương					0	0	Bố đẻ
9.3	Trịnh Thị Mỹ Ê					0	0	Mẹ đẻ

SĐT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
9.4	Huỳnh Nguyễn Hào					0	0	Con đẻ
9.5	Huỳnh Nguyễn Phương					0	0	Con đẻ
9.6	Nguyễn Quốc Dũng					0	0	Bố vợ
9.7	Nguyễn Thị Kim Thanh					0	0	Mẹ vợ
9.8	Huỳnh Thị Tường Vi					0	0	Chị ruột
9.8	Huỳnh Trịnh Vương			-		0	0	Anh ruột
9.9	Mai Thủy Phương			-		0	0	Chị dâu
10	<b>Ông Nguyễn Tấn Phát</b>		<b>Phụ trách Kế toán</b>			<b>500</b>	<b>0,003</b>	
10.1	Trần Thị Quỳnh Trang					500	0,003	Vợ
10.2	Nguyễn Văn A					0	0	Bố đẻ
10.3	Nguyễn Thị Mai Hoa					0	0	Mẹ đẻ
10.4	Nguyễn Trần Mai Khuê					0	0	Con đẻ
10.5	Nguyễn Thị Diễm Hiền					0	0	Em ruột
10.6	Trần Đức Hợp					4.500	0,026	Bố vợ
10.7	Võ Thị Phương					500	0,003	Mẹ vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
11	Ông Lê Xuân Huy		Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin			1.500	0,009	
11.1	Lê Nguyễn Lan Linh					500	0,003	Con đẻ
11.2	Lê Phạm Huy Hoàng					0	0	Con đẻ
11.3	Lê Phạm Hoàng Hào					0	0	Con đẻ
11.4	Lê Đông					0	0	Bố đẻ
11.5	Huỳnh Thị Bàu					0	0	Mẹ đẻ
11.6	Lê Quý Hải					0	0	Anh ruột
11.7	Lê Thị Thu Hồng					0	0	Chị ruột
11.8	Hồ Thị Phương Thảo					0	0	Chị dâu
11.9	Nguyễn Duy Sác					0	0	Anh rể



**GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY**

(Kèm theo Báo cáo số: 03/BC-HĐQT-PVBLD ngày 20/7/2022)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số phiếu sở hữu đầu kỳ		Số phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm, chuyển đổi, thưởng...
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Huỳnh Việt Cường	Phó Giám đốc	72.750	0,415%	71.050	0,4%	Mua bán cổ phần